

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 05/2023/HSST

Ngày 11/01/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phương

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Tạ Thị Thà.

- Bà Lương Mai Ngân.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Duy Trung - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 395/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 406/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022; Đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1995 (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nữ; ĐKHKTT: xóm X, xã G, huyện Xuân Thủy, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Ngõ 753/2 phố N, phường T, quận H, Thành Phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn Chiến, sinh năm 1966 và bà Phạm Thị Lua, sinh năm 1968; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; Chồng: Trần Văn Long, sinh năm 1993; có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; theo Danh chỉ bản số 479 do Công an quận H lập ngày 05/8/2022;

Bị cáo tại ngoại, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

2/ **Phạm Đức M**, sinh năm 1989 (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và nơi cư trú: Ô 45, Lô 2, khu Đ, phường H, quận H, Thành Phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Xuân Chính, sinh năm 1950 và bà

Phạm Thị Tuyết Lan, sinh năm 1961; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thùy Linh, sinh năm 1992, con: có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: Có 01 tiền án; tiền sự: Chưa; theo Danh chỉ bản số 487 Công an quận H lập ngày 05/8/2022;

Bản án số 142/2020/HSST ngày 29/5/2020 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội, xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2021.

Bị cáo tại ngoại, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 26/12/2021, tại trước Số nhà 8, Ngõ 313, phố L, phường V, quận H, thành phố Hà Nội, lực lượng công an kiểm tra hành chính phát hiện Lê Văn T (sinh năm 1963, HKTT: thôn Thanh Xuyên, xã Hoàng Long, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội) đang cất giấu trên người 03 tờ tích-kê kích thước (7x10)cm, khai nhận là các tờ giấy ghi số lô, đề để tham gia đánh bạc. Lực lượng công an đã lập biên bản thu giữ các tờ tích-kê nêu trên.

Tiếp đó đến 18 giờ cùng ngày, tại Số nhà 2, phố V, phường V, quận H, thành phố Hà Nội, lực lượng công an phát hiện Phạm Đức M đang ghi số lô, đề cho đối tượng Trần Văn H (sinh năm 1980, HKTT: Xóm 1, xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định) và Nguyễn Thị N đang tổng hợp các số lô, đề các đối tượng ghi được trong ngày 26/12/2021 vào bảng cấp bằng khổ giấy A4. Lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N và M, thu giữ số vật chứng liên quan, bàn giao Cơ quan điều tra để xác M làm rõ.

Quá trình điều tra, Phạm Đức M và Nguyễn Thị N khai nhận: N và M đăng ký xin làm việc tại cửa hàng Vietlot ở địa chỉ Số nhà 2, phố V, phường V, quận H, thành phố Hà Nội và được 01 người đàn ông tên Cường (Hiện chưa xác M được nhân thân), sử dụng số điện thoại 0912565369, nhận vào làm tại cửa hàng (không có văn bản hợp đồng). N làm việc tại cửa hàng Vietlot được khoảng hơn một tháng với mức lương 5.000.000 đồng/tháng, thời gian làm sáng từ 09 giờ đến 12 giờ, chiều từ 15 giờ - 19 giờ và đã được nhận lương một tháng từ Cường. M làm việc tại cửa hàng Vietlot được khoảng nửa tháng với mức lương 3.000.000 đồng/tháng, thời gian làm chiều từ 16 giờ - 19 giờ và chưa được nhận lương. Hằng

ngày M và N vừa bán xổ số Vietlot vừa bán số lô, số đề thuê cho Cường. Khách đến ghi số lô, đề thì M, N sẽ ghi vào tích-kê cho khách rồi nhận tiền của khách. Ngoài ra, N còn có nhiệm vụ tổng hợp các số lô, đề của khách tham gia đánh bạc vào tờ giấy khổ A4 (được gọi là bảng cấp tổng), sau đó đến khoảng 18 giờ 05 phút hàng ngày sẽ có 01 số zalo liên lạc qua zalo đăng ký qua số điện thoại 0362840283 được lắp ở chiếc điện thoại Iphone 6 của cửa hàng giao cho N để chuyển số lô đề, N chụp ảnh bảng cấp ghi số lô, đề hàng ngày gửi qua zalo gọi đến. Sau đó máy điện thoại sẽ tự xóa tin nhắn đã chuyển.

Từ khoảng giữa tháng 11/2021, N và M bắt đầu ghi số lô, đề dưới hình thức khách đến ghi số lô, đề thì N hoặc M viết và đưa cho khách 01 tờ giấy nhỏ (gọi là tích-kê) bên trong có ghi số lô, đề của khách lựa chọn cùng số tiền tham gia đánh bạc, có chữ của N hoặc M và dấu của cửa hàng. Khi M ghi xong tích-kê thì dùng con dấu hình chữ nhật đóng lên tờ tích-kê để đánh dấu đặc định, rồi giao cho khách đánh bạc và báo lại đề N tổng hợp vào bảng cấp lô, đề chuyển cho số Zalo gọi đến, làm cơ sở tính toán thắng - thua với khách đánh bạc và với chủ cửa hàng sau khi có kết quả xổ số hàng ngày. Dựa vào kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc được mở thưởng cùng ngày, khách đánh số lô trùng với 02 số cuối của tất cả các giải xổ số, số đề trùng với 02 số cuối giải đặc biệt, số đề càng số trùng với 03 số cuối giải đặc biệt là khách thắng.

Với khách ghi số lô, N và M thu 22.500 đồng/1 điểm và nếu thắng khách được nhận 80.000 đồng. Với số đề, cứ khách ghi 10.000 đồng, sẽ được ghi thêm vào tích-kê thành 12.000 đồng, nếu thắng khách được nhận số tiền gấp 70 lần số tiền ghi trong tích-kê (12.000 đồng x 70). Với số đề 3 càng, nếu thắng khách được nhận gấp 400 lần số tiền khách bỏ ra đánh bạc. Với số lô xiên, cứ khách ghi 10.000 đồng thì cũng được cộng thêm vào tích-kê thành 12.000 đồng, nếu khách thắng sẽ được nhận gấp 10 lần đối với lô xiên 2 (12.000 đồng x 10), 40 lần đối với lô xiên 3 (12.000 đồng x 40) và gấp 100 lần đối với lô xiên 4 (12.000 đồng x 100). Hàng ngày, N và M chịu trách nhiệm thu tiền của khách tham gia đánh bạc và thanh toán thắng - thua với khách; đồng thời chịu trách nhiệm thanh toán thắng-thua với Cường.

Vào khoảng 17 giờ 35 phút ngày 26/12/2021, Lê Văn T đến cửa hàng ghi các số lô, đề để tham gia đánh bạc, gồm: Số lô 27 đánh 40 điểm = 900.000 đồng, số lô 72 đánh 15 điểm = 337.500 đồng; số đề 36, 63 (mỗi số đánh 42.000 đồng) = 84.000 đồng, số đề 01 đánh 60.000 đồng, số đề 27, 72 (mỗi số đánh 60.000 đồng) = 120.000 đồng; số đề ba càng 801 đánh 50.000 đồng, số đề ba càng 501 đánh 90.000 đồng. Tổng số tiền 1.641.500 đồng, sau khi khấu trừ phần trăm,

Thắng đưa cho M số tiền 1.597.000 đồng. Sau đó, M viết và đưa cho Thắng 03 tờ tích-kê (có chữ ký của M). Anh Thắng cầm 03 tờ tích-kê đi về và bị lực lượng công an kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ vật chứng nêu trên.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày 26/12/2021, Trần Văn H đến cửa hàng ghi các số lô, đề để tham gia đánh bạc gồm: số đề 47 đánh 60.000 đồng, số đề ba càng 147 đánh 20.000 đồng. Tổng số tiền Hưng ghi số lô, đề là 80.000 đồng, sau khi khấu trừ phần trăm, Hưng đưa cho M 70.000 đồng. M ghi xong tích-kê cho Hưng, sau đó báo lại cho N để N ghi vào bảng cấp. Khi N đang ghi vào tờ bảng cấp các số lô, đề Hưng đánh bạc thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:

- Thu giữ của Phạm Đức M: 01 con dấu hình chữ nhật dùng để đóng dấu vào tích-kê và số tiền 10.500.000 đồng.

- Thu giữ của Nguyễn Thị N: 01 bảng cấp bằng giấy khổ A4 ghi các số lô, đề; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu vàng; 01 con dấu hình chữ nhật dùng để đóng dấu vào tích-kê và 15 tờ tích-kê chưa sử dụng;

- Thu giữ của Trần Văn H: 01 tích-kê ghi số lô, đề của Hưng tham gia đánh bạc.

- Thu giữ của Lê Văn T: 03 tờ tích-kê kích thước (7x10)cm, có ghi các số lô, đề của Thắng tham gia đánh bạc.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định chữ viết, chữ số trên bảng cấp và các tích-kê ghi số lô, đề đã thu giữ nêu trên. Tại các Kết luận giám định số 1119/KL-PC09-Đ3 ngày 16/02/2022 và số 1417/KL-PC09-Đ3 ngày 08/3/2022, kết luận:

- *Chữ viết, chữ số trên mẫu cần giám định ký hiệu A (Bảng cấp lô, đề thu giữ của N) với chữ viết đứng tên Nguyễn Thị N trên mẫu so sánh ký hiệu M là chữ do cùng một người viết ra.*

- *Chữ viết, chữ số trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 đến A4 (04 tờ tích-kê thu giữ của Thắng và Hưng) với chữ viết, chữ số đứng tên Phạm Đức M trên các mẫu so sánh ký hiệu M1 đến M4 là chữ do cùng một người viết ra.*

Theo tính toán, số tiền đánh bạc của N và M thể hiện tại bảng cấp lô, đề đã thu giữ ngày 26/12/2021, thì số tiền đánh bạc của N và M trong ngày trên là 19.550.000 đồng (sau khi khấu trừ phần trăm, M và N thực thu được số tiền 18.704.000 đồng). Trong đó, số tiền bỏ ra đánh bạc trong bảng trên của Lê Văn T là 1.641.500 đồng và của Trần Văn H là 80.000 đồng, của khách qua đường

không quen biết (Hiện chưa xác M được nhân thân) là 17.828.500 đồng.

Số vật chứng là 04 tờ tích-kê ghi các số lô, đề; 01 bảng cấp lô đề và 15 tờ tích-kê chưa sử dụng đã thu giữ nêu trên được lưu làm tài liệu trong hồ sơ vụ án. Số tiền 10.500.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6 plus và 02 con dấu hình chữ nhật, đều là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án, được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận H, để quyết định xử lý.

Đối với Lê Văn T và Trần Văn H đều tham gia đánh bạc với số tiền chứng M được dưới 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, kết quả xác M về nhân thân các đối tượng trên chưa bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý về một trong các hành vi vi phạm thuộc các trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với số tiền đánh bạc nêu trên. Công an quận H đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thăng và Hưng về hành vi nêu trên, xét là có căn cứ.

Các đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi lô, đề trong bảng cấp thu được nêu trên, ngoài Lê Văn T và Trần Văn H còn có nhiều đối tượng khác. Tuy nhiên, N và M đều khai nhận không quen biết các đối tượng trên vì đều là khách qua đường. Ngoài lời khai của N và M, không có tài liệu nào khác chứng M nên không có cơ sở để xác M làm rõ nhân thân của các đối tượng trên để đề cập xử lý.

Ngoài ra quá trình điều tra, N và M còn khai nhận đã ghi số lô, đề cho khách đánh bạc từ khoảng giữa tháng 11/2021 và được đối tượng đàn ông tên Cường thuê bán số xổ Vietlot và ghi số lô, đề tại cửa hàng ở địa chỉ Số nhà 2, phố V, phường V, quận H, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, N và M đều trình bày không còn lưu giữ các tài liệu liên quan đến các ngày trước khi bị bắt, không xác định được số tiền sử dụng để đánh bạc mỗi ngày nên không có căn cứ quy kết về các ngày đánh bạc nêu trên. Mặt khác, N và M không biết họ tên chính xác và địa chỉ cụ thể, kết quả xác M chưa xác định được nhân thân đối tượng Cường nêu trên. Xác M nguồn gốc đất tại địa chỉ trên là đất công, hiện đang do Ủy ban nhân dân phường V quản lý, trên đất có xây dựng ki-ốt bán hàng số 13 do bà Đỗ Thị Tươi quản lý, nhưng Ủy ban nhân dân phường không có thông tin về năm sinh, địa chỉ cụ thể của bà Tươi nên không xác M được. Tra cứu hệ thống đại lý, điểm bán hàng phân phối xổ số điện toán Vietlot không hiển thị có điểm bán hàng tại địa chỉ nêu trên. Kiểm tra chiếc điện thoại Iphone 6 plus thu giữ của Nguyễn Thị N thấy tại phần danh bạ có số điện thoại 0912565369 lưu tên “A Cường”, tra cứu người đứng tên thuê bao số điện thoại trên là chị Lê Ngọc Thúy sinh ngày 11/9/1977, số Chứng M nhân dân 012230091, trú tại Số 133, Tổ 5, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Chị Thúy trình bày không sử

dụng số thuê bao trên, không cho mượn số Chứng M nhân dân để đăng ký thuê bao và không quen biết Phạm Đức M, Nguyễn Thị N. Tra cứu số điện thoại 0362840283, gắn theo chiếc điện thoại Iphone 6 plus thu giữ của Nguyễn Thị N, xác định người đứng tên đăng ký thuê bao số điện thoại trên là “Thị Út”, sinh ngày 01/01/1971, số Chứng M nhân dân 370561978, trú tại xã Ngọc Hòa, huyện Giồng Kiềng, tỉnh Kiên Giang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã ủy thác điều tra đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Kiềng, để xác M nội dung trên nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan điều tra đã quyết định tách hành vi liên quan đến đối tượng Cường để tiếp tục xác M và xử lý khi có đủ căn cứ.

Quá trình điều tra, Phạm Đức M và Nguyễn Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị can phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS-HM, ngày 19/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn Thị N, Phạm Đức M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[2] Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Thị N, Phạm Đức M thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Thị N, Phạm Đức M như bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự, đối với Nguyễn Thị N;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, đối với Phạm Đức M;

Xử phạt bị cáo:

- Phạm Đức M từ 10 tháng đến 14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Nguyễn Thị N từ 10 tháng đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 20 tháng đến 28 tháng; thời hạn tù tính từ ngày tuyên án.

- Miễn phạt tiền cho các bị cáo.
 - Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu vàng thu giữ của Nguyễn Thị N.
 - Tịch thu tiêu hủy: 02 con dấu hình chữ nhật dùng để đóng dấu vào tích-kê;
 - Buộc các bị cáo phải truy nộp ngân sách nhà nước số tiền 9.050.000đ;
- [3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, nên không có tranh luận với Kiểm sát viên.
- [4] Lời nói sau cùng: Các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về hành vi vi phạm bị truy tố:

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị N, Phạm Đức M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, cũng như tại biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét; biên bản thu giữ tài liệu đồ vật; kết luận giám định; phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; của người làm chứng; vật chứng thu được của vụ án, cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 26/12/2021, tại số nhà 2, phố V, phường V, quận H, thành phố Hà Nội, khi bị cáo Phạm Đức M đang bán số lô đề cho Trần Văn H, sinh năm 1980, HKTT: Xóm 1, xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định và Nguyễn Thị N đang tổng hợp các số lô, đề các đối tượng ghi được trong ngày 26/12/2021 vào bảng cấp bằng khổ giấy A4 thì bị Công an phường V, quận H phát hiện bắt quả tang, cơ quan Công an thu giữ: Thu giữ của N Thị N 01 bảng cấp bằng giấy khổ A4 ghi các số lô, đề; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6

plus màu vàng; 01 con dấu hình chữ nhật dùng để đóng dấu vào tích-kê và 15 tờ tích-kê chưa sử dụng; thu giữ của Trần Văn H 01 tích-kê ghi số lô, đề mà M vừa ghi xong đưa cho Hưng; thu giữ của Phạm Đức M 01 con dấu hình chữ nhật dùng để đóng dấu vào tích-kê và số tiền 10.500.000 đồng. Ngoài ra trước đó vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 26/12/2021, tại trước Số nhà 8, ngõ 313, phố L, phường V, quận H, thành phố Hà Nội, lực lượng công an phường V kiểm tra hành chính phát hiện Lê Văn T (sinh năm 1963, HKTT: thôn Thanh Xuyên, xã Hoàng Long, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội) đang cất giấu trên người 03 tờ tích-kê kích thước (7x10)cm, khai nhận là các tờ giấy ghi số lô, đề để tham gia đánh bạc, công an phường V khai thác nhanh Thắng khai vừa mua số lô, đề của N và M.

Xác định tổng số tiền các bị cáo Nguyễn Thị N, Phạm Đức M đánh bạc ngày 26/12/2021 trên bảng cấp và tích kê là 19.550.000đ (Mười chín triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng). Trong đó có 10.500.000 đồng tiền mặt thu giữ được, số tiền còn lại do các bị cáo đã thanh toán cho những người trúng thưởng của ngày trước. Như vậy các bị cáo Nguyễn Thị N, Phạm Đức M có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô đề cho nhiều người.

Về cách chơi bạc: Các số lô, số đề và số điểm, số tiền người chơi tương ứng trước giờ mở thưởng (18h15) hàng ngày của Xổ số kiến thiết Miền Bắc. Sau khi có kết quả (27 giải, từ giải đặc biệt đến giải bảy), các số lô, số đề sẽ được tính, thắng thua như sau:

Với số đề, cứ khách ghi 10.000 đồng, sẽ được ghi thêm vào tích-kê thành 12.000 đồng. Số đề được tính là thắng, nếu trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt theo tỷ lệ gấp 70 lần số tiền đánh, đơn vị quy đổi là (nghìn đồng).

Với khách ghi số lô, N và M thu 22.500 đồng/1 điểm và nếu thắng khách được nhận 80.000 đồng. Với số đề 3 càng, nếu thắng khách được nhận gấp 400 lần số tiền khách bỏ ra đánh bạc. Với số lô xiên, cứ khách ghi 10.000 đồng thì cũng được cộng thêm vào tích-kê thành 12.000 đồng. Số lô được tính là thắng, nếu số của người chơi trùng với 2 số cuối bất kỳ của giải thưởng trong 27 giải (từ giải đặc biệt đến giải bảy) và được tính = số điểm đánh x số lần trùng x 80.000 đồng/1điểm.

Số lô xiên 2, xiên 3, xiên 4 được tính là thắng khi 2, 3, 4 số lô trong xiên trùng với 2 số cuối bất kỳ của giải thưởng trong 27 giải (từ giải đặc biệt đến giải bảy) và được tính theo tỷ lệ gấp 10 lần số tiền đánh (đối với xiên 2), gấp 40 lần số tiền đánh (đối với xiên 3), gấp 100 lần số tiền đánh (đối với xiên 4).

Các bị cáo Nguyễn Thị N, Phạm Đức M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy hành vi bán số lô đề nhằm mục đích được thua bằng tiền cho nhiều người, với tổng số tiền

19.550.000đ của các bị cáo Nguyễn Thị N, Phạm Đức M đã đủ yếu tố cấu thành phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thị N, Phạm Đức M là phạm tội ít nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm tới trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, làm gia tăng tệ nạn cờ bạc, là tệ nạn xã hội đang có chiều hướng gia tăng, ảnh hưởng tới kinh tế và hạnh phúc của nhiều gia đình, đồng thời còn là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, mới có tác dụng đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

Về nhân thân: Bị cáo Phạm Đức M trước khi phạm tội lần này có 01 tiền án chưa xóa án tích, bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo Phạm Đức M có 01 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nên bị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Bị cáo Nguyễn Thị N không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; cho nên cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ được áp dụng tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Phạm Đức M có bố đẻ được tặng thưởng nhiều huy chương chiến sĩ vẻ vang, là gia đình có công với cách mạng được tặng thưởng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng do vậy cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vị trí, vai trò: Các bị cáo là người được một người tên Cường thuê bán số xổ Vietlot và ghi số lô, đề để hưởng tiền lương theo tháng; Cường giao cho bị cáo M có nhiệm vụ ghi số lô, đề và thu tiền còn bị cáo N có trách nhiệm tổng hợp số lô, đề vào bảng cấp; các bị cáo cũng thường xuyên liên lạc với số điện thoại này của Cường, hàng ngày trước khi có kết quả số xổ Miền Bắc thì N có trách nhiệm chuyển bảng cấp tổng qua yalo cho Cường, tiền đánh bạc của ngày hôm trước sẽ được Cường đến đối chiếu và thanh toán cho các bị cáo vào đầu giờ chiều

của ngày hôm sau, vì vậy việc các bị cáo ghi số lô, đề cho người tên Cường đề hưởng tiền công là có thật. Do đó trong vụ án này các bị cáo N và M đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có bàn bạc cách thức, phân công vị trí vai trò của từng người, do đó các bị cáo có vị trí vai trò như nhau.

Đối với bị cáo Phạm Đức M đang có tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị N là người có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần trong khi lượng hình. Xét không cần cách ly bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự;

Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử, xét các bị cáo không có thu nhập hoặc tài sản riêng, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[4]. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus màu vàng, có số IMEI: 35438206450168 thu giữ của Nguyễn Thị N liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với hai con dấu hình chữ nhật thu giữ của các bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 10.500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị N và Phạm Đức M, đây là số tiền các bị cáo ghi số lô, đề mà có là số tiền liên quan đến hành vi phạm tội, nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 9.050.000đ là số tiền các bị cáo đã dùng để thanh toán cho những người trúng lô, đề của ngày hôm trước do đó cần buộc bị cáo phải nộp sung quỹ nhà nước số tiền này, chia theo phần mỗi bị cáo phải nộp số tiền 4.525.000đ.

- Đối với bảng cấp, tích kê thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị N, Phạm Đức M, Lê Văn T, Trần Văn H được lưu giữ tại hồ sơ vụ án;

[5]. Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên Cường; Cơ quan điều tra đã quyết định tách hành vi liên quan để tiếp tục xác M và xử lý khi có đủ căn cứ, là có cơ sở.

Đối với Lê Văn T và Trần Văn H đều tham gia đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, kết quả xác M về nhân thân các đối tượng trên chưa bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý về một trong các hành vi vi phạm thuộc các trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với số tiền đánh bạc nêu trên. Công an quận H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thắng và Hưng về hành vi nêu trên, là có căn cứ.

[6] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Phạm Đức M;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Thị N;

Căn cứ vào Điều 89, 106, 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt:

- Bị cáo **Phạm Đức M** 12 (Mười hai) tháng tù, về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo **Nguyễn Thị N** 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, thời gian tính kể từ ngày tuyên án về tội “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Nguyễn Thị N cho Ủy ban nhân dân phường T, quận H, Thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có

thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự”.

2. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo Phạm Đức M, Nguyễn Thị N;

3. Biện pháp tư pháp: Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus màu vàng, có số IMEI: 35438206450168 thu giữ của Nguyễn Thị N;

- Tịch thu tiêu hủy: 02 con dấu hình chữ nhật thu giữ của các bị cáo Nguyễn Thị N, Phạm Đức M liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng;

Theo phiếu nhập kho vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, Thành phố Hà Nội số NK2023 – 0070 ngày 09/01/2023;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 10.500.000đ (Mười triệu năm trăm nghìn đồng) là tang vật đánh bạc.

Theo giấy nộp tiền ngày 10/01//2022 vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

- Buộc các bị cáo phải truy nộp số tiền 9.050.000đ. Chia theo phần mỗi bị cáo Nguyễn Thị N, Phạm Đức M phải nộp số tiền 4.525.000đ (Bốn triệu, năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị N, Phạm Đức M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND quận H;
- Công an quận H;
- Chi cục thi hành án dân sự quận H;
- UBND phường Mai Động, quận H, Thành phố Hà Nội;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Xuân Phương